



Name:

Class: 1.....

NỘI DUNG HỌC ONLINE MÔN TIẾNG ANH

Tuần 17 (22/11 - 26/11)

THỜI GIAN	NỘI DUNG												
Thứ 2 (22/11)	1. Nghe, chỉ tay và ôn tập các từ vựng chủ đề “Adjectives” qua link: You  <table><tr><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>young</td><td>quiet</td><td>happy</td></tr><tr><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>old</td><td>noisy</td><td>sad</td></tr></table>				young	quiet	happy				old	noisy	sad
													
	young	quiet	happy										
													
old	noisy	sad											
	2. Chỉ tay và luyện đọc mẫu câu: <table><tr><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>1. She is young.</td><td>2. He is happy.</td><td>3. They are noisy</td></tr></table>				1. She is young .	2. He is happy .	3. They are noisy						
													
1. She is young .	2. He is happy .	3. They are noisy											
	3. Ôn tập từ vựng và mẫu câu qua link trò chơi:  Wordwall												

1. Nghe, chỉ tay và luyện đọc từ vựng chủ đề “Action verbs” qua link:



live together



talk



laugh



share



help

Thứ 3
(23/11)

2. Chỉ tay, luyện đọc mẫu câu:



1. I **help** my dad.



2. They **live** together.

3. Ôn tập từ vựng và mẫu câu qua link trò chơi:



1. Nghe, chỉ tay và luyện đọc từ vựng chủ đề “Action verbs” qua link:



live together



talk



laugh



share



help

Thứ 4
(2
4/11)

2. Chỉ tay, luyện đọc mẫu câu:



1. She **talks** to her mom.



2. He **shares** the toys.

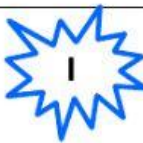
3. Ôn tập từ vựng và mẫu câu qua link trò chơi:



Thứ 5
(25/11)

1. Chỉ tay, luyện đọc từ vựng, ngữ pháp qua link:



 	 
live	lives
talk	talks
laugh	laughs
share	shares
help	helps

2. Chỉ tay, luyện đọc mẫu câu:



1. I **live** in a house.



2. They **share** a cake.



3. He **laughs** a lot.



4. She **helps** her mom.

3. Ôn tập từ vựng và mẫu câu qua link trò chơi:



1. Nghe, chỉ tay và ôn tập các từ đã học qua link:



2. Chỉ tay, luyện đọc và ôn tập mẫu câu:

Thứ 6
(26/11)



1. I **live** in a house.



2. They **share** a cake.



3. He **laughs** a lot.



4. She **helps** her mom.

3. Làm phiếu bài tập cuối tuần tại link:



Extra
practice

1. Làm bài trong phần Homework trên Pearson English Portal tại link:



2. Luyện viết và học từ mới trong phiếu "Trace and Read"



Name:

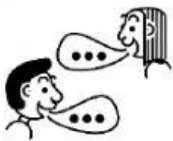
Unit 5 - What makes a family?

Class: 1..... Date:

TRACE, WRITE AND READ



live live



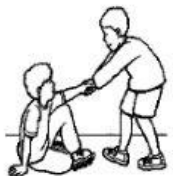
talk talk



laugh laugh



share share



help help